

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 833 /UBND-NC
V/v Hướng dẫn một số nội
dung về đánh giá, công nhận
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Mỹ Tú, ngày 10 tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Tư pháp huyện Mỹ Tú;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn huyện Mỹ Tú.

Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021- 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh; Công văn số 616/STP-PBGDPL ngày 04/7/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn một số nội dung về đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Để triển khai thực hiện các quy định về đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được đồng bộ, thống nhất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung về đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như sau:

1. Điều kiện công nhận xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

Trường hợp thời điểm cán bộ, công chức thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và thời điểm có quyết định kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự không cùng một năm thì xét điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như sau:

- Đối với trường hợp cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ: Xét điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với năm cán bộ, công chức thực hiện hành vi vi phạm.

- Đối với trường hợp cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị truy cứu trách nhiệm hình sự do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ: Xét điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với năm có Quyết định khởi tố bị can đối với cán bộ, công chức của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật.

2. Điểm số chỉ tiêu, tiêu chí

2.1. Chỉ tiêu 3 tiêu chí 3 về danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý

Danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng mà Ủy ban nhân dân cấp xã có được thông tin theo quy định và người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đã được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm để thực hiện quyền được trợ giúp pháp lý.

Khoản 12 Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý quy định: “*Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công dân, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giải thích quyền được trợ giúp pháp lý và giới thiệu đến Trung tâm. Trường hợp người thuộc diện được trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng cư trú trên địa bàn thì Ủy ban nhân dân cấp xã giới thiệu theo mẫu số 13 ban hành kèm theo Thông tư này*”.

Trên cơ sở các Giấy giới thiệu về trợ giúp pháp luật theo mẫu số 13 nêu trên, nhiều địa phương đã có văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đến Trung tâm phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương. Sau khi tiếp nhận thông tin, giới thiệu người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đến Trung tâm để thực hiện quyền trợ giúp pháp lý, Ủy ban nhân dân cấp xã cần thực hiện ghi chép, lập danh sách, lưu trữ thông tin theo hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Danh sách thống kê theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTP bao gồm họ và tên người thuộc diện trợ giúp pháp lý được giới thiệu đến Trung tâm, danh mục Giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân cấp xã, cụ thể như sau:

TT	Người thuộc diện TGPL	Danh mục giấy giới thiệu	Ghi chú
	Nguyễn Văn A	Số:.../GGT ngày... /.../....	

2.2. Chỉ tiêu 2, chỉ tiêu 3 tiêu chí 4 về các nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp; Nhân dân bàn, biểu quyết

Căn cứ Điều 15, Điều 21 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023), các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6 Điều 15 có phạm vi thực hiện trong thôn, tổ dân phố được xác định là các nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp. Các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 có phạm vi thực hiện trong địa bàn cấp xã và khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 15 được xác định là các nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết.

Trong thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP và các văn bản khác có liên quan về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để đề xuất, có giải pháp tiếp tục hoàn thiện các chỉ tiêu, tiêu chí đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp sẽ kịp thời triển khai đến các đơn vị, địa phương để thống nhất thực hiện.

3. Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Qua theo dõi, việc cập nhật số liệu liên quan công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của một số xã, thị trấn chưa đảm bảo quy định, cụ thể:

- Việc cập nhật số liệu tại Bản tổng hợp thông tin, số liệu thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu trên địa bàn (Mẫu 09 Phụ lục II) ban hành kèm Thông tư số 09/2021/TT-BTP chưa đầy đủ và chưa đúng quy định.

- Việc cập nhật số liệu tại biểu mẫu số 11c/BTP/PBGDPL/HGCS-TCPL ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định về một số nội dung hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp không thống nhất với số liệu tại báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Do đó, đề nghị các xã, thị trấn nghiêm túc cập nhật bảo đảm số liệu chính xác, đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

Trong thời gian tới, để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình đánh giá, công nhận, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Sở Tư pháp đang tích cực đề xuất xây dựng phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Việc vận hành

phần mềm sẽ góp phần rút ngắn thời gian cần thiết về việc báo cáo kết quả thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm của địa phương. Trên cơ sở đó, Phòng Tư pháp sẽ kịp thời hướng dẫn đến các đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

4. Về xử lý quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật không đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp huyện có thẩm quyền đình chỉ, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong quá trình theo dõi, kiểm tra hoặc qua kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân phát hiện xã, thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhưng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Thời gian tới, nếu có trường hợp trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện sẽ hủy bỏ Quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc đề nghị Hội đồng nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định bãi bỏ Quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận trên địa bàn.

5. Chế tài xử lý đối với địa phương chưa thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Việc quy định, áp dụng chế tài xử lý cơ quan, tổ chức, cá nhân chưa thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và được thực hiện theo các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức (đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; thi đua, khen thưởng; xử lý kỷ luật). Các cơ quan, đơn vị cần căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để xác định chế tài xử lý phù hợp với tính chất, mức độ hành vi và các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

6. Về việc sử dụng kết quả đánh giá tiếp cận pháp luật trong đánh giá, công nhận, thu hồi quyết định đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3636/BNN-VPĐP ngày 06/6/2023 trả lời vướng mắc đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đô thị văn minh trong xét, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn theo mới giai đoạn 2021-2025.

7. Nguồn lực, kinh phí triển khai thực hiện các tiêu chí và đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí, nguồn lực, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết trong triển khai đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; chú trọng nội dung tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao áp dụng

trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2025.

- Giao Phòng Tư pháp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để bảo đảm việc đánh giá các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, NC.



KY. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Phong